

Ngày 31/12/2025	3,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	-21.1%

	2025	
ROE	41.8%	+/- YoY ▼ 75.7%

	Q4/25		
DT thuần	416	QoQ ▼ 9.00 ▼ 2.1%	YoY ▲ 217 ▲ 109%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	1,625	YoY ▲ 935 ▲ 136%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	19.4	QoQ ▼ 5.90 ▼ 23.3%	YoY ▲ 5.00 ▲ 34.8%
	tỷ VNĐ		

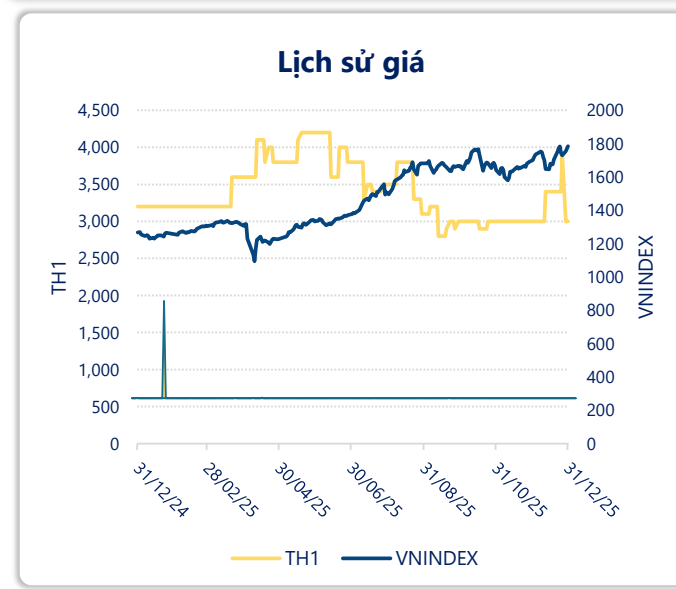
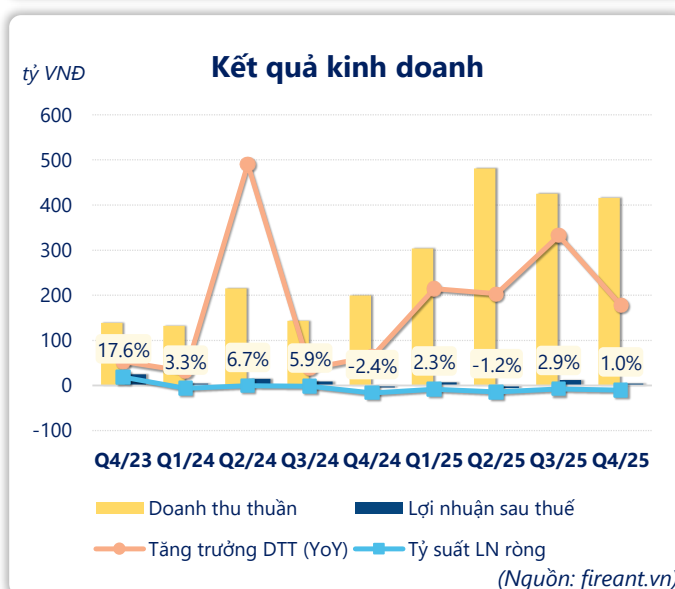
	2025	
LN gộp	73.3	YoY ▲ 12.9 ▲ 21.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	6.54	QoQ ▼ 5.86 ▼ 47.3%	YoY ▲ 11.0 ▲ 248%
	tỷ VNĐ		

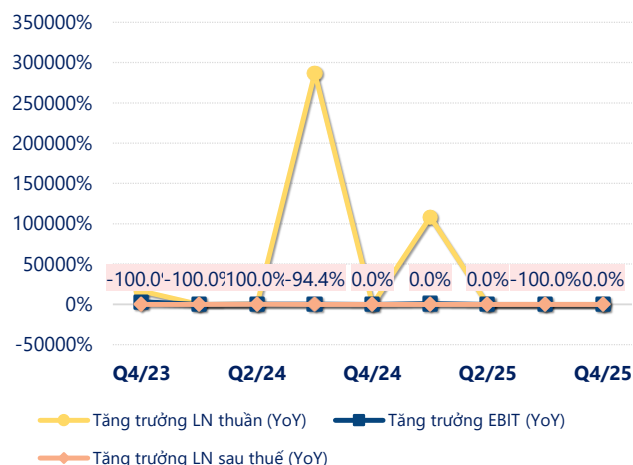
	2025	
LN thuần	18.5	YoY ▼ 7.50 ▼ 29.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	4.27	QoQ ▼ 8.03 ▼ 65.2%	YoY ▲ 8.99 ▲ 191%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	17.6	YoY ▼ 7.40 ▼ 29.3%
	tỷ VNĐ	

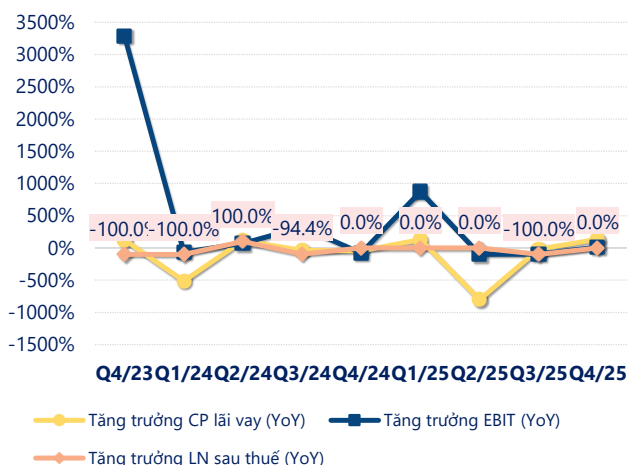


Tăng trưởng lợi nhuận



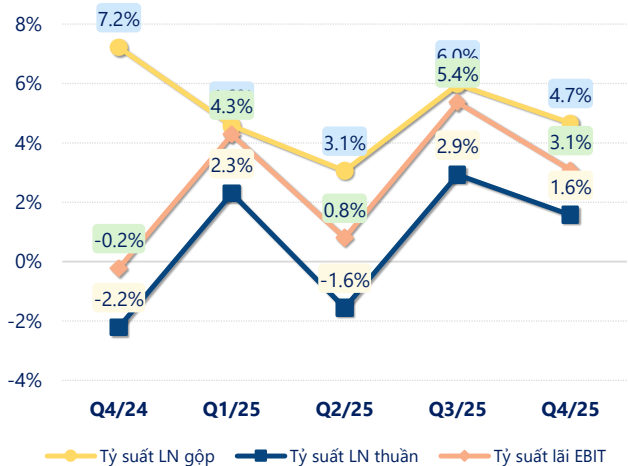
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



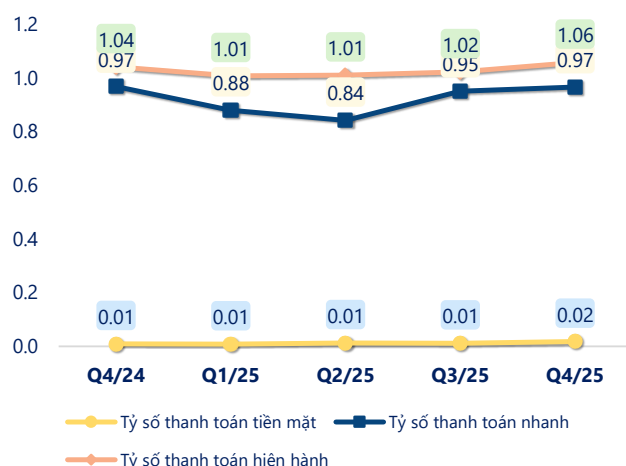
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



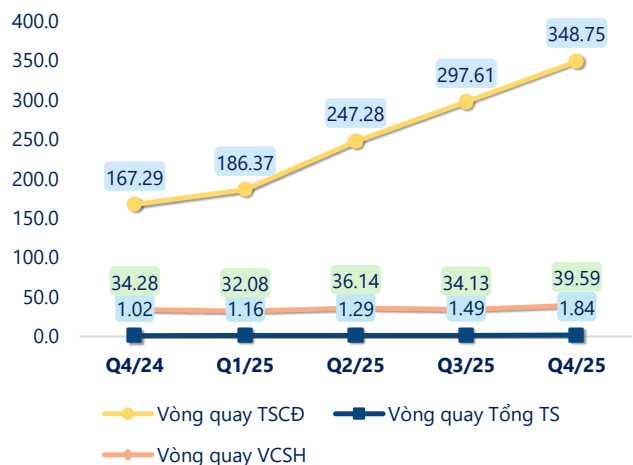
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



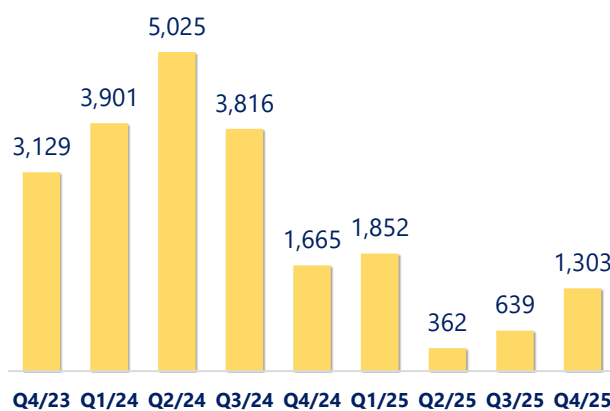
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	416	199	109%	1,625	690	136%
Giá vốn hàng bán	397	185	114%	1,552	629	147%
Lợi nhuận gộp	19.4	14.4	34.8%	73.3	60.4	21.5%
Doanh thu HĐTC	13.6	8.97	51.2%	63.0	38.1	65.1%
Chi phí TC	11.1	15.1	-26.3%	61.0	30.5	99.7%
Chi phí lãi vay	8.53	4.27	99.8%	34.7	10.8	220%
LN trong công ty LKLD	1.60	0.68	135%	-0.23	-1.38	83.3%
Chi phí bán hàng	15.1	12.0	25.9%	49.7	35.2	41.3%
Chi phí QLDN	1.80	1.38	30.2%	6.94	5.40	28.5%
LN thuần từ HĐKD	6.54	-4.41	248%	18.5	26.0	-29.1%
Lợi nhuận khác	-2.26	-0.31	-629%	-0.82	-0.77	-6.5%
LN trước thuế	4.27	-4.72	191%	17.6	25.3	-30.2%
Lợi nhuận sau thuế	4.27	-4.72	191%	17.6	25.0	-29.3%
LNST của CĐ cty mẹ	4.27	-4.72	191%	17.6	25.0	-29.3%

(Nguồn: fireant.vn)

